SỞ Y TẾ TỈNH PHÚ THỌ
TRUNG TÂM Y TẾ KV TAM ĐẢO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 458/QĐ-TTYTKV

Tam Đảo, ngày 30 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua thuốc generic cho Trung tâm Y tế khu vực Tam Đảo năm 2026

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC TAM ĐẢO

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 06 năm 2023;Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ tài chính Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 40/2025/TT-BYT ngày 25/10/2025 của Bộ Y tế quy định về đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Thông tư số 20/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế ban hành danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế;

Căn cứ Thông tư số Thông tư số 05/2015/TT-BYT ngày 17 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ y tế ban hành danh mục thanh toán đối với thuốc đông y, thuốc từ dược liệu, vị thuốc y học cổ truyền thuộc phạm vi thanh toán bảo hiểm y tế;

Căn cứ Văn bản số 5827/SYT-NVD ngày 15/09/2026 của Sở Y tế tỉnh Phú Thọ V/v đảm bảo hoạt động mua sắm, đấu thầu cung ứng thuốc, vật tư y tế, hóa chất xét nghiệm tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 418/QĐ-TTYT ngày 15/9/2026 của Trung tâm Y tế khu vực Tam Đảo Về việc phê duyệt danh mục, số lượng: Mua thuốc generic, thuốc y học cổ truyền, thuốc từ dược liệu sử dụng tại Trung tâm Y tế khu vực Tam Đảo năm 2026;

Theo đề nghị của Tổ xây dựng Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự toán mua sắm tại tờ trình ngày 29/9/2026 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu,dự toán mua sắm: Mua thuốc generic cho Trung tâm Y tế khu vực Tam Đảo năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua thuốc generic cho Trung tâm Y tế khu vực Tam Đảo năm 2026, cụ thể như sau:

I. Phê duyệt dự toán :

1. Dự toán phê duyệt : **603.350.000** (*Bằng chữ: Sáu trăm linh ba triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng./.)*

(Giá đã bao gồm thuế GTGT, chi phí vận chuyển, chi phí dự phòng, phí và lệ phí (nếu có)).

2. Nguồn kinh phí: Nguồn quỹ BHYT và nguồn quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Trung tâm Y tế khu vực Tam Đảo năm 2026.

(Chi tiết theo phụ lục 1 đính kèm)

II. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua thuốc Generic cho Trung tâm Y tế khu vực Tam Đảo năm 2026, với tổng giá gói thầu: **603.350.000** (*Bằng chữ: Sáu trăm linh ba triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng./.)*

(Chi tiết theo phụ lục 2 đính kèm)

Điều 2.Tổ chức thực hiện.

Giao Khoa Dược - VTTBYT - KSNK chủ trì phối hợp phòng Tài chính kế toán chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trưởng Khoa Dược - VTTBYT -KSNK, Trưởng phòng Tài chính kế toán và các ông/bà có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- GĐ, các PGĐ TTYT;
- Lưu VT, KD ,HSĐT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH VĨNH PHÚC
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC TAM ĐẢO

Phạm Thanh Minh

(Phụ lục 01 đính kèm Quyết định số 458/QĐ-TTYTKV ngày 30/9/2026 của Trung tâm Y tế khu vực Tam Đảo)

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Mua thuốc generic cho Trung tâm Y tế khu vực Tam Đảo năm 2026 *(Chi tiết theo phụ lục 3 đính kèm)*	Gói	01	**603.350.000**	**603.350.000**
Dự toán phê duyệt: 603.350.000					

(Phụ lục 02 đính kèm Quyết định số 458/QĐ-TTYTKV ngày 30/9/2026 của Trung tâm Y tế KV Tam Đảo)

Stt	Tên chủ đầu tư[2]	Tên gói thầu[3]		Giá gói thầu[4]	Nguồn vốn[5]	Hình thức lựa chọn nhà thầu[6]	Phương thức lựa chọn nhà thầu[7]	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu[8]	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu[9]	Loại hợp đồng[10]	Thời gian thực hiện gói thầu[11]	Tùy chọn mua thêm[12]
		Tên gói thầu	*Tóm tắt công việc chính của gói thầu*									
1	Trung tâm Y tế khu vực Tam Đảo	Mua thuốc generic cho Trung tâm Y tế khu vực Tam Đảo năm 2026	Mua 08 loại thuốc generic, mỗi mặt hàng thuốc là một phần của gói thầu	**603.350.000**	Nguồn quỹ BHYT và nguồn quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Trung tâm Y tế khu vực Tam Đảo	Chào giá trực tuyến rút gọn, qua mạng, trong nước	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	30 ngày	Tháng 10/2026	Đơn giá cố định	365 ngày	Không áp dụng
1.1	Nhóm 1			05 mặt hàng (551.900)								
1.2	Nhóm 2			0 mặt hàng								
1.3	Nhóm 3			0 mặt hàng								
1.4	Nhóm 4			03 mặt hàng (51.450.000)								
1.5	Nhóm 5			0 mặt hàng								
Tổng giá gói thầu: 603.350.000 (*Bằng chữ: Sáu trăm linh ba triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng./.)*												

(Phụ lục 03: Đính kèm Quyết định số /QĐ-TTYTKV ngày 30/9/2026 của Trung tâm Y tế Khu vực Tam Đảo)

STT	STT TT20/2022/TT-BYT	Tên hoạt chất hoặc tương đương	Nhóm TCKT	Nồng độ hàm lượng hoặc tương đương	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Giá kế hoạch (VNĐ)	Số lượng	Thành tiền
1	109	Loratadin	1	10mg	Uống	Viên	Viên	1.470	30.000	44.100.000
2	169	Amoxicilin + acid clavulanic	1	1000mg +200mg	Tiêm/tiêm truyền	Thuốc tiêm/tiêm truyền	Chai/lọ/ống/túi	42.000	6.000	252.000.000
3	736	L-Ornithin - L-aspartat	1	5g/10ml	Tiêm/tiêm truyền	Thuốc tiêm/tiêm truyền	Chai/lọ/ống/túi/gói /bình	125.000	1.000	125.000.000
4	789	Insulin người tác dụng nhanh, ngắn	1	40UI/ml x 10ml	Tiêm/tiêm truyền	Thuốc tiêm/tiêm truyền	Chai/lọ/ống/túi	104.000	200	20.800.000
5	825	Atropin sulfat	4	10mg/ml	Nhỏ mắt	Thuốc nhỏ mắt	Chai/lọ/ống/túi	12.600	500	6.300.000
6	940	Peptides (Cerebrolysin concentrate)	1	215,2 mg/ml x 10ml	Tiêm/tiêm truyền	Thuốc tiêm/tiêm truyền	Chai/lọ/ống/túi/gói /bình	110.000	1.000	110.000.000
7	942	Citicolin	4	250mg	Tiêm/tiêm truyền	Thuốc tiêm/tiêm truyền	Chai/lọ/ống/túi/gói /bình	34.650	1.000	34.650.000
8	951	Aminophylin	4	240mg	Tiêm/tiêm truyền	Thuốc tiêm/tiêm truyền	Chai/lọ/ống/túi/gói /bình	10.500	1.000	10.500.000
		Cộng								**603.350.000**